

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Ủy ban nhân dân thành phố kính trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;
- Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Căn cứ khoản 19 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, quy định: “19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang thành thành phố mới có tên gọi là thành phố Cần Thơ...”; đồng thời, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), quy định: “b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;”.

b) Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, cả 03 địa phương Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang (cũ) đã ban hành chính sách hỗ trợ cho học sinh khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt, cụ thể: Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ (mức hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/học sinh/tháng); Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (mức hỗ trợ 936.000 đồng/học sinh/tháng); Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang (mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/học sinh/tháng).

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, thành phố Cần Thơ lựa chọn áp dụng chung thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang và Nghị quyết này đã hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Với các chính sách nêu trên, địa bàn thành phố Cần Thơ hiện nay gồm có 03 cơ sở giáo dục chuyên biệt, gồm: Trường Giáo dục chuyên biệt Sóc Trăng, Trường Giáo dục chuyên biệt thành phố Cần Thơ và Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Hậu Giang. Tổng số học sinh đang học tập tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt được hỗ trợ tiền ăn là 460 học sinh (1.000.000 đồng/học sinh/tháng, với tổng kinh phí được hỗ trợ hàng năm là 4.140.000.000 đồng). Việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật đã mang lại nhiều kết quả tích cực. Chính sách này đã góp phần giảm bớt một phần khó khăn về kinh tế cho học sinh và gia đình, tạo điều kiện để các em được đến trường, duy trì việc học tập và hòa nhập với bạn bè, tạo động lực để học sinh khuyết tật nỗ lực vươn lên trong học tập và cuộc sống. Sự hỗ trợ kịp thời thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với người khuyết tật, đồng thời góp phần lan tỏa giá trị nhân văn, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục. Qua đó, tạo niềm tin của nhân dân về các chính sách an sinh xã hội của thành phố.

Để đảm bảo học sinh khuyết tật đang theo học tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt trên địa bàn thành phố Cần Thơ tiếp tục được hỗ trợ, việc ban hành chính sách hỗ trợ cho học sinh tại các trường giáo dục chuyên biệt và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập góp phần tháo gỡ khó khăn về điều kiện học tập, vừa khẳng định tính nhân văn, công bằng trong chính sách giáo dục, đảm bảo quyền tiếp cận học tập cho mọi học sinh, tạo điều kiện để các em yên tâm học tập, rèn luyện và phát triển bản thân.

c) Hiện nay, Nghị quyết 02/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về khen thưởng và hỗ trợ khen thưởng tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đang có hiệu lực áp dụng trên địa bàn thành phố Cần Thơ (cũ). Đối với tỉnh Sóc Trăng (cũ) và tỉnh Hậu Giang (cũ) không ban hành Nghị quyết khen thưởng, hỗ trợ khen thưởng về nội dung này.

Tính đến thời điểm hiện tại của năm học 2025-2026, mạng lưới giáo dục và đào tạo toàn thành phố hiện có 1.231 cơ sở giáo dục, bao gồm 104 cơ sở do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý (91 cơ sở giáo dục công lập, 13 cơ sở giáo dục tư thục) và 1.110 cơ sở giáo dục do cấp xã quản lý (1.051 cơ sở giáo dục công lập, 59 cơ sở giáo dục tư thục). Trong đó: cấp Tiểu học có 488 cơ sở giáo dục, 8.628 lớp, 255.167 học sinh (bao gồm các cơ sở giáo dục chuyên biệt, khuyết tật); cấp Trung học cơ sở có 241 cơ sở giáo dục, 5.155 lớp với 203.862 học sinh; cấp Trung học phổ thông và trường nhiều cấp học có 104 cơ sở giáo dục, 2.262 lớp với 88.674 học sinh. Đối với công tác bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia, hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo điều động khoảng 80 giáo viên công tác tại các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên và hơn 30 chuyên gia đang công tác tại các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học, học viện trên cả nước tham gia bồi dưỡng.

Việc tổ chức triển khai Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND đã mang lại những kết quả tích cực. Theo thống kê, toàn thành phố đã thực hiện khen thưởng và hỗ trợ cho 2.368 đối tượng (bao gồm 2.197 học sinh và 171 giáo viên) có thành tích xuất sắc tại các kỳ thi, hội thi, cuộc thi cấp quốc gia và cấp thành phố, tổng kinh phí 1.712.000.000 đồng (*Một tỷ bảy trăm mười hai triệu đồng*). Trong đó, cấp quốc gia, vinh danh 46 học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi văn hóa và cuộc thi khoa học kỹ thuật với kinh phí 36.000.000 đồng; cấp thành phố, khen thưởng 2.151 học sinh với kinh phí 1.563.300.000 đồng; hỗ trợ 171 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố với kinh phí 112.700.000 đồng. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND đã khẳng định sự đồng hành của chính quyền địa phương đối với những nỗ lực học tập và giảng dạy của thầy và trò. Chính sách này đã trực tiếp thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, tạo điều kiện thuận lợi để các em học sinh có thêm nguồn lực trang trải chi phí học tập và tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn.

Nhằm tiếp tục thực hiện chính sách đặc thù cho phát triển giáo dục và đào tạo thành phố; đồng thời tạo động lực, ghi nhận và kịp thời động viên đội ngũ chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên có thành tích xuất sắc trong giảng dạy và học tập, việc xây dựng chính sách hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho các đối tượng nêu trên là cần thiết. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở kế thừa các chính sách còn phù hợp của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố; đồng thời bổ sung một số chính sách mới và điều chỉnh mức hỗ trợ theo hướng phù hợp với điều kiện thực tiễn, yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo, khả năng cân đối ngân sách của thành phố sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Đây là một trong những giải pháp thiết thực nhằm đổi mới chính sách, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của thành phố trong giai đoạn mới.

Từ những cơ sở pháp lý nêu trên và vấn đề thực tiễn phát sinh sau sáp nhập, thành phố Cần Thơ có nhiều thay đổi lớn, để việc quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo được thống nhất sau khi sắp xếp chính quyền địa phương hai

cấp, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

a) Hỗ trợ cho học sinh tại các trường giáo dục chuyên biệt và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập góp phần tháo gỡ khó khăn về điều kiện học tập, vừa khẳng định tính nhân văn, công bằng trong chính sách giáo dục, đảm bảo quyền tiếp cận học tập cho mọi học sinh, tạo điều kiện để các em yên tâm học tập, rèn luyện và phát triển bản thân;

b) Phát hiện, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân tài; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ trong giai đoạn mới;

c) Khắc phục những hạn chế, bất cập của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, nhất là các mức khen thưởng, hỗ trợ đã được ban hành từ năm 2023, hiện không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn; đồng thời bổ sung các đối tượng, nội dung hỗ trợ còn thiếu trong quá trình tổ chức phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và đào tạo nhân tài;

d) Tạo động lực mạnh mẽ cho học sinh, học viên tích cực học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, rèn luyện thể chất; khuyến khích phấn đấu đạt thành tích cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi khoa học kỹ thuật, hội thi, hội thao và các sân chơi trí tuệ, học thuật ở cấp thành phố, quốc gia, khu vực và quốc tế;

đ) Động viên, khuyến khích đội ngũ giáo viên, giảng viên, huấn luyện viên, chuyên gia tham gia công tác phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tạo cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia giảng dạy, huấn luyện và bồi dưỡng đội tuyển của thành phố;

e) Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, chất lượng nguồn nhân lực, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long; tạo nền tảng để triển khai hiệu quả Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên và các chương trình phát triển nhân tài của thành phố trong giai đoạn tới;

g) Tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ để các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện chính sách khuyến học, khuyến tài, phát triển nhân tài; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, phù hợp khả năng cân đối ngân sách của thành phố.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống pháp luật; đảm bảo tuân thủ đúng thẩm quyền hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tính minh bạch, khả thi, kịp thời của văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện chủ trương xây dựng Nghị quyết theo Nghị quyết số 248/NQ-TT ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; chính sách tiền thưởng và thù lao đối với chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Trong quá trình xây dựng, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 439/BC-STP ngày 13 tháng 7 năm 2026. Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo theo Báo cáo số 397/BC-SGDĐT ngày 13 tháng 7 năm 2026.

3. Sau khi hoàn thiện, dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã được các Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất thông qua và ký ban hành tại Tờ trình số 534/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026.

4. Ngày 21 tháng 7 năm 2026, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết. Tiếp thu ý kiến thẩm tra, cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Tờ trình số 586/TTr-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2026 thay thế Tờ trình số 534/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026.

5. Ngày 28 tháng 7 năm 2026, Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất chủ trương điều chỉnh nâng mức khen thưởng bình quân từ bằng đến cao hơn mức bình quân của khu vực đối với học sinh, học viên đạt thành tích tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao cấp thành phố, khu vực và quốc tế (Phụ lục I). Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Tờ trình này thay thế Tờ trình số 586/TTr-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Đối tượng áp dụng:

- Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách cùng tính chất, cùng một nội dung hỗ trợ thì được hưởng mức cao nhất.

- Học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ đạt thành tích cao trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thành phố Cần Thơ và tuyển sinh đại học; học sinh, học viên đạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao (hội thao, hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao) cấp thành phố, cấp quốc gia, khu vực, quốc tế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc cử tham dự.

- Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi tại các cuộc thi, hội thi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức ở cấp thành phố, cấp quốc gia, khu vực, quốc tế.

- Chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên được cơ quan có thẩm quyền quyết định mời hoặc điều động tham gia trực tiếp công tác giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế.

2. Bộ cục của Dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 06 Điều.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Quy định mức hỗ trợ các đối tượng cụ thể:

- Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập được hỗ trợ tiền ăn 1.300.000 đồng/học sinh/tháng và được hưởng 09 tháng/năm.

- Chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ, gồm:

+ Chính sách khuyến khích đối với học sinh, học viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thành phố, khu vực, quốc tế (*Phụ lục I*).

+ Chính sách khuyến khích đối với giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi thành phố, khu vực, quốc tế (*Phụ lục II*).

+ Thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế (*Phụ lục III*).

b) Nguồn kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện do ngân sách thành phố bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

d) Hiệu lực thi hành.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm

Dự kiến kinh phí thực hiện khoảng 15.240.000.000 đồng/năm; trong đó, hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật: 4.715.100.000 đồng/năm; tiền thưởng, thù lao cho học sinh, giáo viên, giảng viên có thành tích cao trong học tập và giảng dạy: 10.524.900.000 đồng/năm.

2. Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua

Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ Tư (Kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP (1AE);
- Ban VHXXH-HĐND TP;
- Sở: GDĐT, TC, TP;
- VP UBND TP (2C, 3AC);
- Lưu: VT, Nghiên cứu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khởi



Phụ lục I

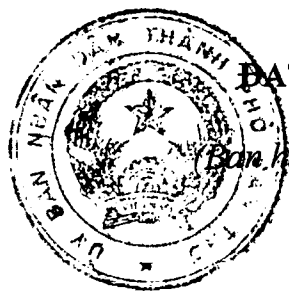
**CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐỐI VỚI HỌC SINH, HỌC VIÊN
ĐẠT THÀNH TÍCH TRONG CÁC KỲ THI, CUỘC THI, HỘI THI,
HỘI THAO THÀNH PHỐ, KHU VỰC, QUỐC TẾ**

*Được ban hành kèm theo Tờ trình số 608/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
I	Học sinh, học viên đạt thành tích cao trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thành phố Cần Thơ và tuyển sinh đại học		
1	Học sinh có tổng điểm 04 môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt từ 35 điểm trở lên	Học sinh/học viên	5.000
2	Học sinh trúng tuyển lần đầu vào trường đại học và đạt thủ khoa ngành đào tạo	Học sinh/học viên	20.000
3	Học sinh đạt thủ khoa Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Học sinh/học viên	20.000
II	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố		
1	Giải Nhất	Học sinh/học viên	1.300
2	Giải Nhì	Học sinh/học viên	1.100
3	Giải Ba	Học sinh/học viên	1.000
4	Giải Khuyến khích	Học sinh/học viên	800
III	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp thành phố		
1	Giải Nhất	Học sinh/học viên	1.000
2	Giải Nhì	Học sinh/học viên	800
3	Giải Ba	Học sinh/học viên	700
4	Giải Khuyến khích	Học sinh/học viên	600
IV	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia		
1	Giải Nhất	Học sinh/học viên	110.000
2	Giải Nhì	Học sinh/học viên	90.000
3	Giải Ba	Học sinh/học viên	60.000
4	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Học sinh/học viên	30.000
V	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp khu vực và quốc tế		
1	Olympic Châu Á các môn học		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	120.000

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	100.000
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	80.000
d	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Học sinh/học viên	60.000
2	Olympic quốc tế các môn học, Khoa học kỹ thuật quốc tế		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	150.000
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	130.000
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	110.000
d	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Học sinh/học viên	90.000
VI	Học sinh, học viên đạt giải trong hội thao (Hội thao, Hội khỏe Phù Đổng, Giải thể thao) cấp thành phố, quốc gia		
1	Thành phố		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	1.000
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	800
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	700
2	Quốc gia		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	20.000
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	15.000
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	10.000
VII	Đối với giải thưởng tập thể (đội, nhóm), mức thưởng bằng 02 lần mức thưởng của giải cá nhân tương ứng		



Phụ lục II
CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN
ĐẠT THÀNH TÍCH TRONG CÁC KỲ THI, CUỘC THI, HỘI THI,
HỘI THAO THÀNH PHỐ, KHU VỰC, QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 608/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
I	Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi cấp thành phố		
1	Giải Nhất	Giáo viên	1.300
2	Giải Nhì	Giáo viên	1.100
3	Giải Ba	Giáo viên	1.000
4	Giải Khuyến khích	Giáo viên	800
II	Nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp bồi dưỡng đội tuyển có học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia		
1	Giải Nhất	Nhóm	9.000
2	Giải Nhì	Nhóm	7.500
3	Giải Ba	Nhóm	6.000
4	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Nhóm	4.000
III	Nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp bồi dưỡng đội tuyển có học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp khu vực và quốc tế		
1	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Nhóm	22.500
2	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Nhóm	20.000
3	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Nhóm	15.000
4	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Nhóm	10.000
IV	Nhóm giáo viên, huấn luyện viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh đạt giải trong Hội thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao cấp quốc gia		
1	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Nhóm	4.500
2	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Nhóm	3.500
3	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Nhóm	2.500



Phụ lục III

THÙ LAO ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA, GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY, BỒI DƯỠNG ĐỘI TUYỂN CỦA THÀNH PHỐ THAM DỰ CÁC KỲ THI, CUỘC THI, HỘI THI CẤP QUỐC GIA, KHU VỰC, QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 608/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
I	Thù lao đối với chuyên gia, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển		
1	Giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi cấp quốc gia	Tiết (tối đa 100 tiết/đội tuyển)	1.500
2	Giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi vào đội tuyển quốc gia dự thi quốc tế	Tiết (tối đa 100 tiết/đội tuyển)	2.500
II	Thù lao đối với giáo viên được điều động hoặc mời giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển		
1	Biên soạn và giảng dạy lý thuyết (giáo viên ngoài thành phố)	Tiết	350
2	Biên soạn và giảng dạy thực hành (giáo viên ngoài thành phố)	Tiết	430
3	Biên soạn và giảng dạy lý thuyết (giáo viên trong thành phố)	Áp dụng theo điểm a, khoản 8, mục II, phần B của Phụ lục đính kèm Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.	
4	Biên soạn và giảng dạy thực hành (giáo viên trong thành phố)		

Ghi chú: Tổng số tiết tối đa của 04 nội dung trên: 200 tiết/đội tuyển.

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội,
Hội đồng nhân dân thành phố về dự thảo các nghị quyết trình tại Kỳ họp
thứ Tư (kỳ họp chuyên đề) của Hội đồng nhân dân thành phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức họp thẩm tra dự thảo các nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ Tư (kỳ họp chuyên đề) của Hội đồng nhân dân thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra, như sau:

STT	Nội dung thẩm tra	Tiếp thu, giải trình
I	Đối với dự thảo Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ	
1	Cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh tên gọi dự thảo nghị quyết, Tờ trình, theo hướng: “Quy định chính sách hỗ trợ giáo viên mầm non và nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ”, nhằm đảm bảo việc ban hành chính sách cho giáo viên mầm non, nhân viên không trùng lặp với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được hỗ trợ theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết, Tờ trình, như sau: Nghị quyết “Quy định chính sách hỗ trợ giáo viên và nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ”. Đồng thời, điều chỉnh nội dung Tờ trình, Điều 1 dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thống nhất, cụ thể: “1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ giáo viên và nhân viên tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 2. Đối tượng áp dụng a) Giáo viên và nhân viên (bao gồm cả giáo viên, nhân viên làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định pháp luật) tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập, giáo viên và nhân viên của cấp học mầm non tại Trường Thực hành Sư phạm trên địa bàn thành phố. Giáo viên và nhân viên được áp dụng tại Nghị quyết này không bao gồm các đối tượng được hưởng kinh phí hỗ trợ tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành

STT	Nội dung thẩm tra	Tiếp thu, giải trình
	Tương tự, rà soát và điều chỉnh phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng theo tên nghị quyết; bổ sung “giáo viên và nhân viên của cấp học mầm non” trước “tại Trường Thực hành Sư phạm trên địa bàn thành phố” để đảm bảo thống nhất.	Nghị quyết số 218/2025/QH15 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi). ”
2	Cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh và nội dung tên gọi Điều 2 dự thảo Nghị quyết từ “Mức hỗ trợ” thành “Chính sách hỗ trợ” để được rõ nghĩa hơn.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau: “Điều 2. Chính sách hỗ trợ Đối tượng quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 1 của nghị quyết này được hỗ trợ 960.000 đồng/người/tháng (chín trăm sáu mươi nghìn đồng một tháng) và được hưởng tối đa 09 tháng/năm học.”
II	Đối với dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ	
1	Cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh tên gọi Nghị quyết theo hướng súc tích, đảm bảo thể hiện đầy đủ nội dung của Nghị quyết. Tương tự, rà soát, điều chỉnh lại phạm vi, đối tượng áp dụng để đảm bảo thống nhất trong toàn dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh tên gọi nghị quyết tại Tờ trình và dự thảo Nghị quyết thành: “Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ”. Đồng thời, cơ quan soạn thảo điều chỉnh Điều 1 dự thảo Nghị quyết, như sau: “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên,

STT	Nội dung thẩm tra	Tiếp thu, giải trình
		giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 2. Đối tượng áp dụng a) Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách cùng tính chất, cùng một nội dung hỗ trợ thì được hưởng mức cao nhất. b) Học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ đạt thành tích cao trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thành phố Cần Thơ và tuyển sinh đại học; học sinh, học viên đạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao (hội thao, hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao) cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc cử tham dự. c) Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi tại các cuộc thi, hội thi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức ở cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế. d) Chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên được cơ quan có thẩm quyền quyết định mời hoặc điều động tham gia trực tiếp công tác giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế.”
2	Cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh Điều 3 theo hướng tách phụ lục thành 03 phụ lục tương ứng với 03 nhóm đối tượng hỗ trợ. Đồng thời, bỏ mục D của phụ lục quy định “Đối với cấp trường, cấp xã”	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh Điều 3, tách phụ lục đính kèm nghị quyết thành 03 phụ lục tương ứng với 03 nhóm đối tượng hỗ trợ, cụ thể: “Điều 3. Chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ

STT	Nội dung thẩm tra	Tiếp thu, giải trình
		1. Chính sách khuyến khích đối với học sinh, học viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thành phố, khu vực, quốc tế (theo Phụ lục I đính kèm). 2. Chính sách khuyến khích đối với giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi thành phố, khu vực, quốc tế (theo Phụ lục II đính kèm). 3. Thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế (theo Phụ lục III đính kèm)."

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân thành phố về dự thảo các nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ Tư (kỳ họp chuyên đề) của Hội đồng nhân dân thành phố./. *h*

(Đính kèm Tờ trình, dự thảo Nghị quyết)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP (1AE);
- Ban VHXXH-HĐND TP;
- Sở: GDĐT, TC, TP;
- VP UBND TP (2C, 3AC);
- Lưu: VT, Nghiê*m*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỨC TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khởi

Số: 439 /BC-STP

Cần Thơ, ngày 13 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Ngày 13 tháng 7 năm 2026, Sở Tư pháp nhận được hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định theo Công văn số 3098/SGDĐT-GDTrH&GDNN ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thẩm định dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Sở Tư pháp căn cứ quy định pháp luật báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. NỘI DUNG

1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản

a) Sự cần thiết ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết nhằm kế thừa, tiếp tục thực hiện một số chính sách đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang tỉnh Sóc Trăng và thành phố Cần Thơ (cũ) ban hành, đảm bảo tính liên tục, tránh gián đoạn và đã được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất chủ trương tại Nghị quyết số 248/NQ-TT ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản

- Khoản 1 và điểm a khoản 2 có nội dung trùng lặp “...trừ trường hợp đã được hưởng chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước với cùng nội dung và cùng thời gian...”; do đó, đề nghị nghiên cứu biên tập nội dung đảm bảo khoa học, phù hợp. Ví dụ bỏ nội dung này tại khoản 1 Điều 1 dự thảo.

- Điểm a khoản 2 Điều 1: Đề nghị xem lại sự cần thiết, phù hợp của cụm từ “nếu có”.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng

Sở Tư pháp chưa phát hiện dự thảo văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối của Đảng. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát đảm bảo dự thảo và hồ sơ tuân thủ đúng và đầy đủ: Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và quy định pháp luật; Kết luận số 09-KL/TW ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

a) Một số vấn đề chung:

Dự thảo này đã được Sở Tư pháp có văn bản góp ý. Tuy nhiên, qua nghiên cứu dự thảo, Sở Tư pháp nhận thấy một số nội dung Sở Tư pháp đã góp ý nhưng cơ quan soạn thảo chưa tiếp thu và cũng chưa có giải trình hoặc giải trình chưa phù hợp. Do đó, Sở Tư pháp tiếp tục bảo lưu ý kiến. Ví dụ:

- Tại Công văn số 2124/STP-XDKTVBQPPL ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Sở Tư pháp về việc góp ý dự thảo Nghị quyết hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích trong giảng dạy và học tập, có nêu:

“....Qua nghiên cứu sơ bộ dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp nhận thấy có nhiều nội dung mới so với Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ ... một số nội dung tăng cao so với Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ... Do đó, đề nghị cơ quan dự thảo rà soát, nghiên cứu quy định chính sách đối với những đối tượng trực tiếp hoặc có đóng góp cụ thể, đáng kể vào thành tích để đảm bảo công bằng, hài hòa với các nhóm đối tượng khác và phối hợp với Sở Tài chính đánh giá cụ thể về tình hình, điều kiện khả năng ngân sách để đảm bảo việc tham mưu ban hành chính sách phù hợp, hiệu quả, khả thi”.

Tại Bản tổng hợp giải trình ý kiến góp ý có nêu ý kiến của Sở Tài chính *“...việc bổ sung nội dung chi mới và tăng mức chi đột biến dẫn đến ngân sách nhà nước không bảo đảm. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo nội dung chi*

này trên cơ sở kế thừa nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và mức chi tăng khoảng 30% so với mức đã được ban hành”

Tuy nhiên, qua nghiên cứu Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo chưa tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và Sở Tài chính, có nhiều nội dung chi mới (số thứ tự 1, 2 Mục I, Mục VII Phần A, Mục II, III, IV Phần B, Phần C, D), một số nội dung tăng cao (khoản 1, 2 Mục IV Phần A tăng hơn 04 lần).

- Khoản 1 Mục I Phần A dự thảo: Tại Công văn số 2124/STP-XDKTVBQPPL, Sở Tư pháp có đề nghị làm rõ cơ sở để đưa ra quy định tổng điểm 03 môn thi đạt từ 25 điểm trở lên và cần có đánh giá kết quả thi từ 2 đến 3 năm gần đây để đảm bảo cân đối ngân sách...và theo Bản tổng hợp giải trình tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo nêu “...thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý...”; tuy nhiên, theo hồ sơ chưa có nội dung đánh giá này.

- Mục I Phần C: Tại Công văn số 2124/STP-XDKTVBQPPL, Sở Tư pháp có đề nghị bổ sung quy định số tiết đối với giảng viên, giáo viên, để đảm bảo thống nhất; tuy nhiên, dự thảo chưa bổ sung.

- Theo điểm 1 khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

“1) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Theo điểm b khoản 1 Điều 24 của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, quy định về phân bổ dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết đầu năm:

“1. Dự toán chưa phân bổ chi tiết đầu năm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 19 và điểm a khoản 2 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước là phân dự toán ngân sách đã được Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp quyết định, nhưng chưa đủ điều kiện để giao chi tiết cho cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và ngân sách cấp dưới tại thời điểm giao dự toán đầu năm, bao gồm:

b) Kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ chi ngân sách dự kiến ban hành trong năm dự toán thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước, nhưng đến thời điểm giao dự toán vẫn chưa được ban hành”.

Do đó, đề nghị làm rõ dự toán đầu năm (Nghị quyết số 271/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2026 của thành phố Cần Thơ) có nguồn dự toán chưa phân bổ này hay không để chi trong nguồn dự toán này theo đúng quy định

của Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước và Điều 24 của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Dự thảo Nghị quyết

- Căn cứ ban hành văn bản: Đề nghị bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 để đầy đủ hơn.

- Điều 3: Dự thảo quy định “...và các nguyên tắc thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này”; tuy nhiên, dự thảo phụ lục không có nội dung quy định về nguyên tắc mà chỉ có nội dung “Quy định chung”; do đó, đề nghị xem lại để đảm bảo sự thống nhất. Ngoài ra, Sở Tư pháp đề nghị nghiên cứu đưa nội dung “Quy định chung” tại dự thảo phụ lục vào quy định tại Điều 3 dự thảo.

c) Dự thảo Phụ lục

- Mục IV Phần B: Nội dung quy định là thưởng cho giáo viên, huấn luyện viên... nhưng đơn vị tính là “nhóm” là chưa thống nhất, đề nghị xem lại. Ngoài ra, nội dung quy định này là quy định mới (bổ sung đối tượng so với trước đây) và quy định mức thưởng bằng với mức thưởng cho học sinh, học viên là phù hợp hay chưa cần có đánh giá đầy đủ hơn.

- Mục I Phần C quy định mức chi cho chuyên gia, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi cấp quốc gia là 1.500.000 đồng/tiết; cho đội tuyển thi vào đội tuyển quốc gia dự thi quốc tế là 2.500.000 đồng/tiết. Đề nghị cơ quan dự thảo làm rõ căn cứ, cơ sở quy định mức chi như dự thảo (theo Bản tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý nêu “...Định mức này được xây dựng trên cơ sở kinh phí thực tế thành phố đã thực hiện trong những năm qua (khoảng 120–150 triệu đồng/môn/đội tuyển) và mức thù lao 1,5 triệu đồng/tiết, đồng thời bảo đảm không chế mức chi từ ngân sách, tạo thuận lợi trong công tác lập dự toán, thanh quyết toán và tổ chức thực hiện...”; tuy nhiên, đối tượng này là đối tượng mới được bổ sung trong dự thảo này. Vậy theo báo cáo giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo thì thời gian qua, việc chi này căn cứ quy định nào để thực hiện đề nghị làm rõ). Ngoài ra, dự thảo nêu chi cho chuyên gia, đề nghị làm rõ chuyên gia gồm những đối tượng nào. Tương tự Mục II Phần C dự thảo.

Liên quan đến nội dung chi thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy bồi dưỡng đội tuyển theo tiết, tại điểm a khoản 8 Mục II Phần B Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiền công cho công tác tập huấn nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ có quy định chi tiền công biên soạn và giảng dạy, đề nghị làm rõ tiền công biên soạn và giảng dạy khác với tiền thù lao theo dự thảo nghị quyết này như thế nào để tránh trùng lặp chính sách. Tương tự các chính sách khác.

- Phần D: Quy định này là quy định chi đặc thù của địa phương, nếu Hội đồng nhân dân không quy định mức chi cụ thể cho cấp xã mà giao Hội đồng nhân dân cấp xã quy định có phù hợp thẩm quyền hay không, đề nghị nghiên cứu, rà soát, cân nhắc không nên quy định nội dung này.

- Nội dung quy định chung:

+ Khoản 1, khoản 4: Dự thảo quy định “....cấp có thẩm quyền phê duyệt”, “...thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quyết định” đề nghị làm rõ để đảm bảo minh bạch, dễ thực hiện.

+ Khoản 2: Dự thảo quy định “Mức hỗ trợ, tiền thưởng quy định tại Phụ lục này là mức chi tối đa”, đề nghị làm rõ thẩm quyền quyết định mức chi cụ thể. Tương tự khoản 5.

d) Các nội dung khác, đề nghị cơ quan dự thảo rà soát, đảm bảo nội dung phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế của địa phương và tránh trùng lặp chính sách.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính; nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Về nguồn lực tài chính: Theo dự thảo Tờ trình, nêu theo thống kê, toàn thành phố đã thực hiện khen thưởng và hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND tổng kinh phí 1.712.000.000 đồng và dự kiến kinh phí hỗ trợ tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập là 7.484.700.000 đồng đồng/năm (cả Nghị quyết là 12.199.800.000 đồng/năm); theo đó, kinh phí thực hiện dự thảo Nghị quyết tăng rất nhiều so với quy định trước đây. Do đó, đề nghị cơ quan dự thảo trao đổi với Sở Tài chính để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương (Sở Tài chính đã có góp ý tại Công văn số 6747/STC-HCSN ngày 17 tháng 6 năm 2026; tuy nhiên, theo dự thảo Tờ trình và nội dung dự thảo Nghị quyết, dự kiến kinh phí có sự thay đổi so với nội dung Sở Tài chính đã có ý kiến và chưa điều chỉnh theo ý kiến của Sở Tài chính).

Dự thảo văn bản đã có ý kiến góp ý của Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Trong dự thảo Nghị quyết không có quy định về thủ tục hành chính và phân cấp.

5. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

a) Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày

Đề nghị rà soát, thực hiện theo quy định của Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Phụ lục I, mẫu số 26 Phụ lục III kèm theo Nghị định số

187/2025/NĐ-CP, ví dụ: bổ sung dưới tên của Phụ lục nội dung “Ban hành kèm theo Nghị quyết số...”....

b) Trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn đã được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất chủ trương tại Nghị quyết số 248/NQ-TT ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

6. Đối với dự thảo Tờ trình

Bố cục dự thảo Tờ trình phù hợp theo mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

II. VỀ ĐIỀU KIỆN TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Dự thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định sau khi cơ quan soạn thảo nghiên cứu làm rõ, điều chỉnh phù hợp các nội dung nêu trên để đảm bảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, xin gửi đến Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện theo quy định. /*nh*

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- GD, các PGD phụ trách;
- Công TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVBQPPL, KH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Châu Thị Minh

Số: 397 /BC-SGDĐT

Cần Thơ, ngày 13 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, sau khi nhận được Báo cáo số 439/BC-STP ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp như sau:

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
1	1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản a) Sự cần thiết ban hành văn bản Việc ban hành Nghị quyết nhằm kế thừa, tiếp tục thực hiện một số chính sách đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang tỉnh Sóc Trăng và thành phố Cần Thơ (cũ) ban hành, đảm bảo tính liên tục, tránh gián đoạn và đã được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất chủ trương tại Nghị quyết số 248/NQ-TT ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Tiếp thu.
	b) Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh lại Điều 1, bỏ cụm từ “trừ trường hợp đã được hưởng

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	- Khoản 1 và điểm a khoản 2 có nội dung trùng lặp “...trừ trường hợp đã được hưởng chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước với cùng nội dung và cùng thời gian...”; do đó, đề nghị nghiên cứu biên tập nội dung đảm bảo khoa học, phù hợp. Ví dụ bỏ nội dung này tại khoản 1 Điều 1 dự thảo. - Điểm a khoản 2 Điều 1: Đề nghị xem lại sự cần thiết, phù hợp của cụm từ “nếu có”.	chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước với cùng nội dung và cùng thời gian” tại khoản 1 Điều 1; bỏ cụm từ “nếu có” tại điểm c khoản 2 Điều 1.
2	2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng Sở Tư pháp chưa phát hiện dự thảo văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối của Đảng. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát đảm bảo dự thảo và hồ sơ tuân thủ đúng và đầy đủ: Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và quy định pháp luật; Kết luận số 09-KL/TW ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.	Tiếp thu.
3	3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản a) Một số vấn đề chung: Dự thảo này đã được Sở Tư pháp có văn bản góp ý. Tuy nhiên, qua nghiên cứu dự	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh giảm và giải trình các mức thưởng theo các nội dung chi tiết để đảm bảo cân đối mức chi ngân sách của thành phố.

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	thảo, Sở Tư pháp nhận thấy một số nội dung Sở Tư pháp đã góp ý nhưng cơ quan soạn thảo chưa tiếp thu và cũng chưa có giải trình hoặc giải trình chưa phù hợp. Do đó, Sở Tư pháp tiếp tục bảo lưu ý kiến. Ví dụ: - Công văn số 2124/STP-XDKTVBQPPL ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Sở Tư pháp về việc góp ý dự thảo Nghị quyết hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích trong giảng dạy và học tập, có nêu: <i>“....Qua nghiên cứu sơ bộ dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp nhận thấy có nhiều nội dung mới so với Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ ... một số nội dung tăng cao so với Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ... Do đó, đề nghị cơ quan dự thảo rà soát, nghiên cứu quy định chính sách đối với những đối tượng trực tiếp hoặc có đóng góp cụ thể, đáng kể vào thành tích để đảm bảo công bằng, hài hòa với các nhóm đối tượng khác và phối hợp với Sở Tài chính đánh giá cụ thể về tình hình, điều kiện khả năng ngân sách để đảm bảo việc tham mưu ban hành chính sách phù hợp, hiệu quả, khả thi”.</i> Tại Bản tổng hợp giải trình ý kiến góp ý có nêu ý kiến của Sở Tài chính <i>“...việc bổ sung nội dung chi mới và tăng mức chi đột biến dẫn đến ngân sách nhà nước không bảo đảm. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo nội dung chi này trên cơ sở kế thừa nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và mức chi tăng khoảng 30% so với mức đã được ban hành”.</i> Tuy nhiên, qua nghiên cứu Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo chưa tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp và Sở Tài chính, có nhiều nội dung chi mới (số thứ tự 1, 2 Mục I, Mục VII Phần A,	Bên cạnh đó, nhằm tạo động lực, ghi nhận và kịp thời động viên đội ngũ chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên có thành tích xuất sắc trong giảng dạy và học tập, việc xây dựng các mức tiền thưởng, tiền thù lao cho các đối tượng nêu trên là rất cần thiết.

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	Mục II, III, IV Phần B, Phần C, D), một số nội dung tăng cao (khoản 1, 2 Mục IV Phần A tăng hơn 04 lần).	
	- Khoản 1 Mục I Phần A dự thảo: Tại Công văn số 2124/STP-XDKTVBQPPL, Sở Tư pháp có đề nghị làm rõ cơ sở để đưa ra quy định tổng điểm 03 môn thi đạt từ 25 điểm trở lên và cần có đánh giá kết quả thi từ 02 đến 03 năm gần đây để đảm bảo cân đối ngân sách... và theo Bản tổng hợp giải trình tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo nêu "...thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý..."; tuy nhiên, theo hồ sơ chưa có nội dung đánh giá này.	Tiếp thu, để đảm bảo việc khuyến khích, động viên các em có thành tích tốt trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT, thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời đảm bảo nguồn chi ngân sách, cơ quan soạn thảo điều chỉnh khoản 1 mục I phần A như sau: "Học sinh có tổng điểm 04 môn thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt từ 35 điểm trở lên". Theo thống kê kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026, toàn thành phố Cần Thơ chỉ có 61 học sinh đạt điểm thi 04 môn có tổng điểm từ 35 điểm.
	- Mục I Phần C: Tại Công văn số 2124/STP-XDKTVBQPPL, Sở Tư pháp có đề nghị bổ sung quy định số tiết đối với giảng viên, giáo viên, để đảm bảo thống nhất; tuy nhiên, dự thảo chưa bổ sung.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh, bổ sung số tiết tối đa, cụ thể như sau: - Giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi cấp quốc gia: tiết (tối đa 100 tiết/đội tuyển). - Giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi vào đội tuyển quốc gia dự thi quốc tế: tiết (tối đa 100 tiết/đội tuyển).
	- Theo điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: "<i>l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương</i>". Theo điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo phối hợp và xin ý kiến Sở Tài chính; đồng thời tham mưu dự toán ngân sách cho năm 2027.

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của <u>Luật Ngân sách nhà nước</u>, quy định về phân bổ dự toán các khoản chưa phân bổ chi tiết đầu năm: “1. Dự toán chưa phân bổ chi tiết đầu năm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 19 và điểm a khoản 2 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước là phần dự toán ngân sách đã được Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp quyết định, nhưng chưa đủ điều kiện để giao chi tiết cho cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và ngân sách cấp dưới tại thời điểm giao dự toán đầu năm, bao gồm: b) Kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ chi ngân sách dự kiến ban hành trong năm dự toán thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước, nhưng đến thời điểm giao dự toán vẫn chưa được ban hành”. Do đó, đề nghị làm rõ dự toán đầu năm (Nghị quyết số 271/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2026 của thành phố Cần Thơ) có nguồn dự toán chưa phân bổ này hay không để chi trong nguồn dự toán này theo đúng quy định của Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 24 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ.	
	b) Dự thảo Nghị quyết - Căn cứ ban hành văn bản: Đề nghị bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 để đầy đủ hơn.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã bổ sung căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.
	- Điều 3: Dự thảo quy định “...và các nguyên tắc thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này”; tuy nhiên, dự thảo phụ lục không có nội dung quy định về nguyên tắc mà chỉ có nội dung “Quy định	Tiếp thu, cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh, bổ sung Điều 3 dự thảo như sau: “Điều 3. Mức tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia,

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	chung”; do đó, đề nghị xem lại để đảm bảo sự thống nhất. Ngoài ra, Sở Tư pháp đề nghị nghiên cứu đưa nội dung “Quy định chung” tại dự thảo phụ lục vào quy định tại Điều 3 dự thảo.	giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập 1. Mức tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập (theo Phụ lục đính kèm). 2. Nguyên tắc thực hiện a) Số tiết quy định tại Phụ lục này là mức tối đa để lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí; việc thanh toán thực hiện theo số tiết giảng dạy, bồi dưỡng thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt. b) Mức tiền thưởng quy định tại Phụ lục này là mức chi tối đa. c) Trường hợp một đối tượng đạt nhiều giải trong cùng một nội dung thi của cùng một kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thì chỉ được hưởng một mức thưởng cao nhất. d) Đối với nhóm giáo viên trực tiếp bồi dưỡng đội tuyển, mức thưởng quy định cho nhóm; việc phân chia do thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quyết định trên cơ sở mức độ tham gia của từng thành viên. đ) Đối với tiền thù lao chuyên gia, giảng viên, giáo viên, việc thanh toán thực hiện theo khối lượng công việc và số tiết thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhưng không vượt quá định mức quy định tại Phụ lục.”
	c) Dự thảo Phụ lục	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh, đồng thời, để đảm bảo cân đối mức chi ngân sách, cơ

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	- Mục IV Phần B: Nội dung quy định là thưởng cho giáo viên, huấn luyện viên... nhưng đơn vị tính là “nhóm” là chưa thống nhất, đề nghị xem lại. Ngoài ra, nội dung quy định này là quy định mới (bổ sung đối tượng so với trước đây) và quy định mức thưởng bằng với mức thưởng cho học sinh, học viên là phù hợp hay chưa cần có đánh giá đầy đủ hơn.	quan soạn thảo điều chỉnh giảm mức thưởng cho nhóm giáo viên, giảng viên, huấn luyện viên bằng 50% mức thưởng của học sinh tại các mục II, III, IV phần B.
	- Mục I Phần C quy định mức chi cho chuyên gia, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi cấp quốc gia là 1.500.000 đồng/tiết; cho đội tuyển thi vào đội tuyển quốc gia dự thi quốc tế là 2.500.000 đồng/tiết. Đề nghị cơ quan dự thảo làm rõ căn cứ, cơ sở quy định mức chi như dự thảo (theo Bản tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý nêu “...Định mức này được xây dựng trên cơ sở kinh phí thực tế thành phố đã thực hiện trong những năm qua (khoảng 120–150 triệu đồng/môn/đội tuyển) và mức thù lao 1,5 triệu đồng/tiết, đồng thời bảo đảm không chế mức chi từ ngân sách, tạo thuận lợi trong công tác lập dự toán, thanh quyết toán và tổ chức thực hiện...”; tuy nhiên, đối tượng này là đối tượng mới được bổ sung trong dự thảo này. Vậy theo báo cáo giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo thì thời gian qua, việc chi này căn cứ quy định nào để thực hiện đề nghị làm rõ). Ngoài ra, dự thảo nêu chi cho chuyên gia, đề nghị làm rõ chuyên gia gồm những đối tượng nào. Tương tự Mục II Phần C dự thảo. Liên quan đến nội dung chi thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy bồi dưỡng đội tuyển theo tiết, tại điểm a khoản 8 Mục II Phần B Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiền công cho công tác tập huấn nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực	Cơ quan soạn thảo xin giải trình. Việc xây dựng định mức tiết dạy trên cơ sở thực tế hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND thành phố cho phép mời chuyên gia để tổ chức bồi dưỡng cho các đội tuyển dự thi quốc gia, quốc tế (kinh phí từ 1,5- 2,0 tỷ đồng, tương đương 100 tiết x 10 đội tuyển). Dự thảo có 02 nội dung tại khoản 1, 2 mục II phần C tương đương với mức chi tại điểm a khoản 8 Mục II Phần B Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND: - Biên soạn và giảng dạy lý thuyết (giáo viên trong thành phố): mức thù lao 290.000 đ/tiết. - Biên soạn và giảng dạy thực hành (giáo viên trong thành phố): mức thù lao 370.000 đ/tiết Dự thảo Nghị quyết đưa vào nội dung này nhằm quy định cụ thể tổng số tiết bồi dưỡng/đội tuyển (200 tiết trên tổng 04 nội dung). Đồng thời, cơ quan soạn thảo bổ sung nguyên tắc thực hiện vào điểm c khoản 2 Điều dự thảo Nghị quyết, cụ thể: “c) Đối với tiền thù lao chuyên gia, giảng viên, giáo viên, việc thanh toán thực hiện theo khối lượng công việc và số tiết thực tế, nhưng

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ có quy định chi tiền công biên soạn và giảng dạy, đề nghị làm rõ tiền công biên soạn và giảng dạy khác với tiền thù lao theo dự thảo nghị quyết này như thế nào để tránh trùng lặp chính sách. Tương tự các chính sách khác.	không vượt quá định mức quy định tại Phụ lục; trường hợp giáo viên tham gia biên soạn và giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển thì chỉ được thanh toán theo Nghị quyết này hoặc Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiền công cho công tác tập huấn nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.”
	- Phần D: Quy định này là quy định chi đặc thù của địa phương, nếu Hội đồng nhân dân không quy định mức chi cụ thể cho cấp xã mà giao Hội đồng nhân dân cấp xã quy định có phù hợp thẩm quyền hay không, đề nghị nghiên cứu, rà soát, cân nhắc không nên quy định nội dung này.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh phần D như sau: “ĐỐI VỚI CẤP TRƯỜNG, CẤP XÃ: đơn vị tự cân đối nguồn kinh phí được giao để thực hiện, đảm bảo không vượt quá mức tiền thưởng, tiền thù lao tại Nghị quyết này.”
	- Nội dung quy định chung: + Khoản 1, khoản 4: Dự thảo quy định “...cấp có thẩm quyền phê duyệt”, “...thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quyết định” đề nghị làm rõ để đảm bảo minh bạch, dễ thực hiện. + Khoản 2: Dự thảo quy định “Mức hỗ trợ, tiền thưởng quy định tại Phụ lục này là mức chi tối đa”, đề nghị làm rõ thẩm quyền quyết định mức chi cụ thể. Tương tự khoản 5. d) Các nội dung khác, đề nghị cơ quan dự thảo rà soát, đảm bảo nội dung phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế của địa phương và tránh trùng lặp chính sách.	Tiếp thu, cơ quan soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh tại khoản 2 Điều 3 dự thảo như sau: “2. Nguyên tắc thực hiện a) Số tiết quy định tại Phụ lục này là mức tối đa để lập dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí; việc thanh toán thực hiện theo số tiết giảng dạy, bồi dưỡng thực tế. b) Trường hợp một đối tượng đạt nhiều giải trong cùng một nội dung thì của cùng một kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thì chỉ được hưởng một mức thưởng cao nhất.

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
		c) Đối với tiền thù lao chuyên gia, giảng viên, giáo viên, việc thanh toán thực hiện theo khối lượng công việc và số tiết thực tế, nhưng không vượt quá định mức quy định tại Phụ lục; trường hợp giáo viên tham gia biên soạn và giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển thì chỉ được thanh toán theo Nghị quyết này hoặc Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiền công cho công tác tập huấn nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.”
4	4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính; nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Về nguồn lực tài chính: Theo dự thảo Tờ trình, nêu theo thống kê, toàn thành phố đã thực hiện khen thưởng và hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND tổng kinh phí 1.712.000.000 đồng và dự kiến kinh phí hỗ trợ tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập là 7.484.700.000 đồng /năm (cả Nghị quyết là 12.199.800.000 đồng/năm); theo đó, kinh phí thực hiện dự thảo Nghị quyết tăng rất nhiều so với quy định trước đây. Do đó, đề nghị cơ quan dự thảo trao đổi với Sở Tài chính để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương (Sở Tài chính đã có góp ý tại Công văn số 6747/STC-HCSN ngày 17 tháng 6 năm 2026; tuy nhiên, theo dự thảo Tờ trình và nội dung dự thảo Nghị quyết, dự kiến kinh phí có sự thay đổi so với nội dung	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh giảm mức thưởng cho giáo viên. Tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết sau điều chỉnh: 11.379.000.000 đồng/năm. - Đối với hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật: 4.715.100.000 đồng/năm. - Tiền thưởng, thù lao cho học sinh, giáo viên, giảng viên: 6.663.900.000 đồng/năm Mặt khác, cơ quan soạn thảo xin giải trình như sau: Thứ nhất, theo Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND tổng kinh phí khen thưởng 1.712.000.000 đồng là chỉ chi cho thành phố Cần Thơ cũ. Nếu lấy dữ liệu khen thưởng theo Nghị quyết 02/2023/NQ-HĐND đối với thành phố Cần Thơ mới thì tổng kinh phí khen thưởng khoảng

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	Sở Tài chính đã có ý kiến và chưa điều chỉnh theo ý kiến của Sở Tài chính). Dự thảo văn bản đã có ý kiến góp ý của Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định. Trong dự thảo Nghị quyết không có quy định về thủ tục hành chính và phân cấp.	4.823.600.000 đồng (tăng 1.840.300.000 đồng). Thứ hai, việc mời chuyên gia, giảng viên giỏi tham gia bồi dưỡng chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi dự thi quốc gia, quốc tế đều được 03 đơn vị cũ thực hiện (trung bình mỗi đơn vị khoảng 1.500.000.000 đồng). Như vậy, khi sáp nhập tỉnh, thành phố mới chỉ có một đơn vị mời chuyên gia bồi dưỡng, đồng nghĩa với việc tiết kiệm được 2/3 kinh phí bồi dưỡng so với trước kia (khoảng 3.000.000.000 đồng). Thứ ba, mỗi địa phương cũ cũng tổ chức, điều động giáo viên tham gia bồi dưỡng các đội tuyển nêu trên với kinh phí khoảng 500.000.000 đồng/địa phương. Khi sáp nhập, tiết kiệm được khoảng 1.000.000.000 đồng cho ngân sách. Từ đó cho thấy, dù có tăng kinh phí khen thưởng nhưng tổng thể không làm tăng ngân sách cho lĩnh vực này.
5	5. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản a) Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày Đề nghị rà soát, thực hiện theo quy định của Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Phụ lục I, mẫu số 26 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, ví dụ: bổ sung dưới tên của Phụ lục nội dung “Ban hành kèm theo Nghị quyết số...”.... b) Trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản Dự thảo Nghị quyết xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn đã được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất chủ	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh.

STT	Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp	Giải trình, tiếp thu
	trương tại Nghị quyết số 248/NQ-TT ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	
6	6. Đối với dự thảo Tờ trình Bố cục dự thảo Tờ trình phù hợp theo mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu.
7	II. VỀ ĐIỀU KIỆN TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Dự thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định sau khi cơ quan soạn thảo nghiên cứu làm rõ, điều chỉnh phù hợp các nội dung nêu trên để đảm bảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh, bổ sung và giải trình.

Trên đây là báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Văn phòng (để p/h);
- Lưu: VT, GDTrH.

Q. GIÁM ĐỐC



Trần Thị Huyền

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH
Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố
quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục
chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập;
tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh,
học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập
trên địa bàn thành phố Cần Thơ

STT	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND thành phố Cần Thơ)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức khen thưởng và mức hỗ trợ khen thưởng đối với học sinh, học viên và giáo viên đạt thành tích tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được tổ chức ở các cấp huyện, cấp thành phố, cấp quốc gia và cấp quốc tế. 2. Đối tượng áp dụng Đối tượng áp dụng của Nghị quyết bao gồm học sinh, học viên và giáo viên đạt giải hoặc đạt thành tích tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đang học tập hoặc công tác tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật (trừ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo) đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 2. Đối tượng áp dụng	Trên cơ sở kế thừa Nghị quyết 02/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về khen thưởng và hỗ trợ khen thưởng tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo và các Nghị quyết, quyết định hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật câu 03 tỉnh, thành cũ, dự thảo quy định mở rộng đối tượng và phạm vi áp dụng chung cho toàn thành phố Cần Thơ hiện nay, để thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất.

STT	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND thành phố Cần Thơ)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	thành phố Cần Thơ.	a) Học sinh khuyết tật đang học tại trường Giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (trừ các đối tượng đã được hưởng chế độ, chính sách theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật). b) Học sinh, học viên của các cơ sở giáo dục phổ thông, các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả cao; tham gia và đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe, giải thể thao cấp thành phố, quốc gia, khu vực và quốc tế.	

STT	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND thành phố Cần Thơ)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
		c) Giáo viên dạy giỏi; giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp xã/phường, cấp thành phố, khu vực và toàn quốc. d) Viên chức quản lý, giáo viên có học sinh, học viên đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia và quốc tế. e) Chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên được mời/điều động giảng dạy, ôn tập, huấn luyện đội tuyển của thành phố tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe, giải thể thao cấp quốc gia, khu vực và quốc tế. g) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	

STT	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND thành phố Cần Thơ)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	Điều 2. Mức khen thưởng và hỗ trợ khen thưởng	Điều 2. Mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật 1. Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập được hỗ trợ tiền ăn: 1.300.000 đồng/học sinh/tháng. 2. Thời gian được hưởng hỗ trợ: 09 tháng/năm.	Trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ (mức hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/học sinh/tháng); Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (mức hỗ trợ 936.000 đồng/học sinh/tháng); Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang (mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/học sinh/tháng)
	1. Mức khen thưởng tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp thành phố (Phụ lục I). 2. Mức khen thưởng tại các hội thao cấp thành phố (Phụ lục II). 3. Mức hỗ trợ khen thưởng tại các kỳ thi, cuộc thi quốc gia, quốc tế (Phụ	Điều 3. Mức hỗ trợ tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập (Theo phụ lục đính kèm)	Trên cơ sở kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, dự thảo Nghị quyết mới bổ sung một số chính sách và điều chỉnh mức hỗ trợ, khen thưởng theo hướng phù hợp với tình

STT	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND thành phố Cần Thơ)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	lục III). 4. Tùy theo khả năng ngân sách, cấp huyện áp dụng mức khen thưởng cho phù hợp nhưng không vượt mức khen thưởng tại khoản 1, khoản 2 Điều này.		hình thực tiễn, yêu cầu phát triển giáo dục chất lượng cao và giáo dục mũi nhọn của thành phố. Dự thảo tập trung bổ sung chính sách thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên tham gia bồi dưỡng đội tuyển; hỗ trợ một số đối tượng phát sinh từ thực tiễn và điều chỉnh mức hỗ trợ, khen thưởng đối với các thành tích tiêu biểu nhằm tạo động lực cho học sinh, học viên, giáo viên, giảng viên tiếp tục phấn đấu, cống hiến. Các nội dung đề xuất được xây dựng trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và định hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố; góp phần phát hiện, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao chất lượng giáo dục và vị thế của ngành Giáo

STT	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND thành phố Cần Thơ)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
			dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ.
	Điều 3. Kinh phí thực hiện Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định pháp luật.	Điều 4. Kinh phí thực hiện Kinh phí thực hiện do ngân sách thành phố bảo đảm và được cân đối trong dự toán chi ngân sách sự nghiệp giáo dục và đào tạo được giao hằng năm.	Kế thừa và thực hiện theo quy định.
	Điều 4. Trách nhiệm thi hành 1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	Điều 5. Tổ chức thực hiện 1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. 2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.	Kế thừa và thực hiện theo quy định.

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
ĐỐI VỚI VIỆC XIN Ý KIẾN GÓP Ý HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
QUY ĐỊNH VỀ HỖ TRỢ TIỀN ĂN CHO HỌC SINH KHUYẾT TẬT HỌC TẠI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHUYÊN
BIỆT, TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÒA NHẬP CÔNG LẬP; TIỀN THƯỞNG, TIỀN THÙ LAO
CHO CHUYÊN GIA, GIẢNG VIÊN, GIÁO VIÊN, HỌC SINH, HỌC VIÊN ĐẠT THÀNH TÍCH CAO TRONG GIẢNG
DẠY VÀ HỌC TẬP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo (Sở Giáo dục và Đào tạo) đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ Nghị quyết quy định về hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội đối với cơ quan, đơn vị là 211. Tổng số ý kiến nhận được góp ý là 63, trong đó:

- Có 63 đơn vị tham gia góp ý và thống nhất dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết:

+ Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra thành phố, Sở Y tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tư pháp.

+ Trường THPT Lương Tâm, THPT Trần Đại Nghĩa, THPT Lưu Hữu Phước, THPT Sóc Trăng, THPT Châu Văn Liêm, THPT Vĩnh Hải, THPT chuyên Vị Thanh, THPT Vĩnh Tường, THPT An Khánh, THPT Ô Môn, THCS&THPT Trần Ngọc Hoàng, THPT Phú Hữu, THPT chuyên Lý Tự Trọng.

+ Phường Vị Tân, xã Mỹ Hương, xã Phong Năm, phường Thới An Đông, xã Thạnh Xuân, xã Gia Hòa, phường Cái Răng, phường Vị Thanh, phường Ngã Năm, phường Long Mỹ, phường Vĩnh Phước, xã Vĩnh Tường, xã An Ninh, xã Lai Hòa, phường Vĩnh Châu, xã Đông Thuận,

xã Lương Tâm, xã Vĩnh Hải, xã Phụng Hiệp, phường Mỹ Quới, xã Vị Thanh 1, xã Vị Thủy, phường Phước Thới, xã Mỹ Phước, xã An Lạc Thôn, xã Trường Long, xã Trung Hưng, xã Kế Sách, phường Long Phú 1, phường Ngã Bảy, phường Long Bình, xã Nhơn Ái, xã Thạnh Phú, xã Trường Long Tây, xã Tài Văn, xã Nhơn Mỹ, xã Long Hưng, phường Mỹ Xuyên.

- Có 04 đơn vị có ý kiến đóng góp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài Chính.

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. Dự thảo Nghị quyết			
Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật (trừ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo) đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	62 đơn vị thống nhất. 01 đơn vị có ý kiến góp ý: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	Dự thảo quy định học sinh khuyết tật (trừ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo). Đề nghị nghiên cứu, bổ sung sửa thành “Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập, trừ trường hợp đã được hưởng chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước với cùng nội dung và cùng thời gian”. Bởi học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, cận nghèo tuy đã được hưởng một số chính sách an sinh nhưng nhu cầu hỗ trợ học tập, phục hồi chức năng và dinh dưỡng cao hơn nhiều	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý. Việc quy định loại trừ toàn bộ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có thể chưa bao quát đầy đủ thực tiễn, do nhóm đối tượng này mặc dù đã được hưởng một số chính sách an sinh nhưng vẫn có nhu cầu hỗ trợ đặc thù về dinh dưỡng, học tập, phục hồi chức năng và hòa nhập giáo dục. Chỉnh sửa khoản 1 Điều 1 như sau: Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập, trừ trường hợp đã được hưởng chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước với cùng nội dung và cùng thời gian; tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		so với học sinh bình thường, việc loại trừ hoàn toàn nhóm này có thể dẫn đến bất bình đẳng giữa các học sinh khuyết tật.	trên địa bàn thành phố Cần Thơ.
khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: 2. Đối tượng áp dụng a) Học sinh khuyết tật đang học tại trường Giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (trừ các đối tượng đã được hưởng chế độ, chính sách theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật). b) Học sinh, học viên của các cơ sở giáo dục phổ thông, các Trung tâm Giáo dục nghề	60 đơn vị thống nhất. 03 đơn vị có ý kiến góp ý: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Sở Tư pháp, Sở Nội vụ	- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung đối tượng đạt giải khoa học kỹ thuật, đổi mới sáng tạo như: Cuộc thi khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp học sinh, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, nghiên cứu khoa học học sinh... - Điểm b khoản 2 Điều 1 quy định "...đạt kết quả cao..." và số thứ tự 1 khoản 1 mục I Phần A dự thảo quy định "tổng điểm 03 môn thi đạt từ 25 điểm trở lên" Đề nghị làm rõ cơ sở để đưa ra quy định này và cần có đánh giá kết quả thi từ 2 đến 3 năm gần đây để đảm bảo cân đối ngân sách (Tờ trình chỉ ước tính tổng kinh phí thực hiện mà chưa ước tính đối với từng chính sách cụ thể).	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý. Điều chỉnh như sau: 2. Đối tượng áp dụng a) Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập, trừ trường hợp đã được hưởng chính sách hỗ trợ cùng nội dung theo quy định của pháp luật. b) Học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ trúng tuyển lần đầu vào các cơ sở giáo dục đại

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
ng nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả cao; tham gia và đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe, giải thể thao cấp thành phố, quốc gia, khu vực và quốc tế. c) Giáo viên dạy giỏi; giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp xã/phường, cấp thành phố, khu vực và toàn quốc. d) Viên chức quản lý, giáo viên có học sinh, học viên đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia và quốc tế. e) Chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên được mời/điều động giảng dạy, ôn tập, huấn luyện đội tuyển của thành phố tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc		- Về đối tượng áp dụng: Để đảm bảo đối tượng được hỗ trợ là các đối tượng đạt giải cao tại các kỳ thi quan trọng, có tầm ảnh hưởng lớn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đề nghị cơ quan soạn thảo nêu cụ thể tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đối với đối tượng đoạt giải tại các kỳ thi cấp quốc gia, cấp khu vực và quốc tế do Sở Giáo dục và Đào tạo cử tham dự.	học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt thành tích theo quy định tại Nghị quyết này; học sinh, học viên đạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao cấp thành phố, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc cử tham dự. c) Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi tại các hội thi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức ở cấp thành phố, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế (nếu có). d) Bỏ e) Chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên được cơ quan có thẩm quyền quyết định mời hoặc điều động tham gia trực tiếp công tác giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi, hội thao, hội khỏe, giải thể thao cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
thi, hội thi, hội thao, hội khỏe, giải thể thao cấp quốc gia, khu vực và quốc tế. g) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.			g) Bỏ
Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết: 1. Học sinh khuyết tật đang học tại trường Giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập được hỗ trợ tiền ăn bằng 50% mức lương cơ sở/học sinh/tháng.	62 đơn vị thống nhất. 01 đơn vị có ý kiến góp ý: Sở Tư pháp	Khoản 1 Điều 2 dự thảo quy định mức hỗ trợ "...bằng 50% mức lương cơ sở/học sinh/tháng" đề nghị nghiên cứu quy định là số tiền cụ thể để đảm bảo đối tượng thụ hưởng dễ tiếp cận và phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1991/BNV-TL ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Nội vụ; theo đó có nêu "...quy định bằng mức tiền tuyệt đối, không gắn với mức lương cơ sở hoặc mức lương hiện hưởng của các bộ, công chức, viên chức" để phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII.	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh lý quy định mức hỗ trợ từ hình thức tính theo tỷ lệ mức lương cơ sở sang quy định bằng mức tiền cụ thể. 1. Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập được hỗ trợ tiền ăn mức 1.300.000 đồng/học sinh/tháng.
khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết: 2. Thời gian được hưởng hỗ	62 đơn vị thống nhất. 01 đơn vị có ý kiến góp ý:	Dự thảo quy định thời gian được hưởng hỗ trợ: 09 tháng/năm. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu	Tiếp thu một phần. Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến về việc làm rõ cơ sở quy định thời gian hỗ trợ. Tuy

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
trợ: 09 tháng/năm.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	sửa thành “Hỗ trợ theo thời gian học thực tế tại cơ sở giáo dục”. Bởi vì nhiều trường chuyên biệt vẫn tổ chức các hoạt động hè, can thiệp phục hồi chức năng, kỹ năng sống cho học sinh khuyết tật	nhiên, đề nghị giữ thời gian hỗ trợ là 09 tháng/năm. Mức hỗ trợ tiền ăn được xây dựng nhằm hỗ trợ học sinh khuyết tật trong thời gian học tập chính khóa tại cơ sở giáo dục, tương ứng với thời gian thực hiện kế hoạch năm học theo quy định của ngành Giáo dục. Quy định này bảo đảm thống nhất với mục đích của chính sách là hỗ trợ quá trình học tập, không phải là chính sách bảo trợ xã hội thực hiện thường xuyên trong cả năm. Đồng thời, việc quy định thời gian hỗ trợ 09 tháng/năm đã được nhiều địa phương áp dụng đối với các chính sách hỗ trợ học tập và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của thành phố.
Điều 3. Mức hỗ trợ tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập	62 đơn vị thống nhất. 01 đơn vị có ý kiến góp ý: Sở Tài chính	Đơn vị dự thảo trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về khen thưởng và hỗ trợ khen thưởng tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Tuy	Cơ quan soạn thảo thống nhất rà soát, điều chỉnh một số mức chi và hoàn thiện cơ sở xây dựng chính sách trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, đánh giá nhu cầu thực tiễn, tham khảo chính sách của một số địa phương và khả năng cân đối ngân sách của thành phố.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhiên, có một số nội dung phát sinh mới và tăng mức chi như sau: - Học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng có tổng điểm 03 môn thi đạt từ 25 điểm trở lên: mức là 2.000.000 đ/học sinh; Học sinh đỗ vào trường đại học đạt thủ khoa: mức là 2.000.000 đ/học sinh; Giải Khuyến khích hoặc giải Tư cấp quốc gia: mức là 20.000.000 đ/học sinh/học viên....đồng thời, một số định mức tăng từ 50% đến 2.900% (cụ thể như: Thưởng học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia đạt giải Ba cấp quốc gia từ 1.000.000 đ/học sinh/học viên lên 30.000.000đ/học sinh/học viên...), việc bổ sung nội dung chi mới và tăng mức chi đột biến dẫn đến ngân sách nhà nước không bảo đảm. Do đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo	Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo hướng kế thừa các chính sách còn phù hợp của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, đồng thời bổ sung một số chính sách mới và điều chỉnh mức hỗ trợ, khen thưởng đối với những nội dung đã bộc lộ bất cập hoặc chưa còn phù hợp với thực tiễn. Việc điều chỉnh tập trung vào các nội dung: - Bổ sung chính sách thù lao đối với chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên tham gia bồi dưỡng đội tuyển quốc gia, khu vực và quốc tế nhằm tạo cơ sở pháp lý huy động nguồn nhân lực chất lượng cao. - Điều chỉnh mức thưởng đối với học sinh, học viên đạt thành tích cao theo hướng phù hợp hơn với thành tích đạt được, góp phần khuyến khích học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và phát triển giáo dục mũi nhọn. - Giữ nguyên những nội dung của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND còn phù hợp và tiếp tục phát huy hiệu quả. Đồng thời, tiếp thu ý kiến của các cơ quan góp ý, cơ quan soạn thảo đã rà soát, điều

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nội dung chi này trên cơ sở kế thừa nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và mức chi tăng khoảng 30% so với mức đã được ban hành.	chỉnh giảm một số mức chi trong phương án ban đầu, nhất là đối với các chính sách cấp quốc gia, quốc tế, nhằm bảo đảm tính khả thi và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của thành phố. Cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh mức hỗ trợ tại Điều 3 và Phụ lục định mức chi; cập nhật lại dự toán kinh phí bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của thành phố.
Điều 4. Kinh phí thực hiện Điều 5. Tổ chức thực hiện Điều 6. Hiệu lực thi hành	63/63 đơn vị thống nhất		
II. Dự thảo Tờ trình			
Thẻ thức, kỹ thuật trình bày, nội dung dự thảo Tờ trình	62 đơn vị thống nhất, có 01 đơn vị góp ý: Sở Tư pháp	Theo dự thảo Tờ trình, nêu theo thống kê, toàn thành phố đã thực hiện khen thưởng và hỗ trợ theo Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND tổng kinh phí 1.712.000.000 đồng và dự kiến kinh phí hỗ trợ tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên; tiền thưởng cho học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập: 11.129.900.000	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Tư pháp. Trên cơ sở đó, đã rà soát, chỉnh lý dự thảo Tờ trình theo đúng thẻ thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính và yêu cầu đối với hồ sơ trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Tờ trình đã được bổ sung, hoàn thiện các nội dung chủ yếu gồm: sự cần thiết ban hành Nghị quyết; cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn; quá trình xây dựng dự thảo; kết quả tổng kết việc

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đồng/năm; theo đó, kinh phí thực hiện dự thảo Nghị quyết tăng rất nhiều so với quy định trước đây. Do đó, đề nghị cơ quan dự thảo rà soát, nghiên cứu quy định chính sách đối với những đối tượng trực tiếp hoặc có đóng góp cụ thể, đáng kể vào thành tích để đảm bảo công bằng, hài hòa với các nhóm đối tượng khác và phối hợp với Sở Tài chính đánh giá cụ thể về tình hình, điều kiện khả năng ngân sách để đảm bảo việc tham mưu ban hành chính sách phù hợp, hiệu quả, khả thi.	thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND; đánh giá tác động của chính sách; dự kiến nguồn kinh phí thực hiện; kết quả lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đồng thời, cơ quan soạn thảo đã rà soát để bảo đảm nội dung Tờ trình thống nhất với dự thảo Nghị quyết, Phụ lục định mức chi, Báo cáo đánh giá tác động, Báo cáo tổng kết và dự toán kinh phí; chỉnh sửa các thuật ngữ, căn cứ pháp lý, số liệu và cách diễn đạt nhằm bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, khả thi và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Nội dung chỉnh lý: Hoàn thiện thể thức, kỹ thuật trình bày và nội dung dự thảo Tờ trình; bổ sung phần đánh giá tác động, dự toán kinh phí, cơ sở thực tiễn và nội dung tiếp thu, giải trình; bảo đảm thống nhất giữa Tờ trình với dự thảo Nghị quyết và các tài liệu trong hồ sơ trình HĐND.
Mục IV Phần B dự thảo Phụ lục		Đề nghị làm rõ việc thưởng cho viên chức quản lý của trường.	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý và không quy định chính sách thưởng đối với viên chức quản lý của cơ sở giáo dục trong dự thảo Nghị quyết.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Việc chỉnh lý theo hướng bỏ đối tượng này nhằm tập trung nguồn lực cho các đối tượng trực tiếp tạo ra thành tích, bảo đảm tính công bằng, minh bạch, khả thi và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của thành phố.
Mục I Phần C dự thảo Phụ lục		Dự thảo quy định 100 tiết/môn/kỳ thi đối với chuyên gia, tuy nhiên chưa quy định số tiết đối với giảng viên, giáo viên. Do đó, đề nghị bổ sung để đảm bảo thống nhất. Đồng thời, đề nghị làm rõ cơ sở quy định 100 tiết/môn/kỳ thi đối với chuyên gia.	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý về việc làm rõ cơ sở quy định số tiết tối đa đối với chuyên gia. Qua tổng kết thực tiễn tổ chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi quốc gia của thành phố trong nhiều năm, việc mời chuyên gia chủ yếu nhằm giảng dạy các chuyên đề chuyên sâu, cập nhật kiến thức mới và hỗ trợ nâng cao chất lượng đội tuyển, không thay thế nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên. Vì vậy, dự thảo quy định mức tối đa 100 tiết/môn/kỳ thi đối với chuyên gia để phù hợp với tính chất công việc và làm căn cứ thanh toán kinh phí. Định mức này được xây dựng trên cơ sở kinh phí thực tế thành phố đã thực hiện trong những năm qua (khoảng 120–150 triệu đồng/môn/đội tuyển) và mức thù lao 1,5 triệu đồng/tiết, đồng thời bảo đảm khống chế mức chi từ ngân sách, tạo

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thuận lợi trong công tác lập dự toán, thanh quyết toán và tổ chức thực hiện. Đối với giáo viên được điều động tham gia bồi dưỡng đội tuyển được quy định định mức tối đa 280 tiết/môn/kỳ thi, phù hợp với nhiệm vụ trực tiếp giảng dạy, ôn luyện trong suốt quá trình bồi dưỡng đội tuyển. Các định mức này được xây dựng trên cơ sở tổng kết thực tiễn tổ chức bồi dưỡng đội tuyển của thành phố trong nhiều năm, nhu cầu chuyên môn của từng nhóm đối tượng và khả năng cân đối ngân sách; đồng thời là mức không chế tối đa để làm căn cứ lập dự toán, thanh quyết toán và kiểm soát kinh phí thực hiện, không phải số tiết áp dụng cứng cho mọi trường hợp.
Phần D dự thảo Phụ lục		Dự thảo quy định xã, phường tối đa bằng 60% mức hỗ trợ cấp thành phố, tuy nhiên nhiều nội dung cấp xã không có phát sinh; đồng thời, cần nhắc việc đưa đối tượng này vào dự thảo Nghị quyết để phù hợp với công tác thi đua, khen thưởng	Cơ quan soạn thảo thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý và điều chỉnh D. ĐỊNH HƯỚNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CẤP XÃ Đối với các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thuộc thẩm quyền tổ chức của cấp xã theo quy định của pháp luật, Hội đồng nhân dân cấp xã căn cứ quy định của pháp luật, khả năng cân đối ngân

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			sách và điều kiện thực tế của địa phương để xem xét, quyết định mức hỗ trợ phù hợp; mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để tham khảo trong quá trình xây dựng chính sách của địa phương.
Các nội dung khác		Đề nghị cơ quan dự thảo rà soát đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện của địa phương	Tiếp thu